

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2025/DS-ST**

Ngày 28-4-2025

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ -TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý

Ông Nguyễn Tấn Thức

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dự - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thùy Khánh Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 282/2024/TLST- DS ngày 01 tháng 11 năm 2024 về việc *“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2025/QĐST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Thiện Á**, sinh năm: 1959 (có mặt)

Địa chỉ: H N, tổ F, phường H, quận C, TP Đà Nẵng.

-Bị đơn: Bà **Phan Thị Mỹ L**, sinh năm: 1976(vắng mặt)

Địa chỉ: Số B H, tổ E, phường H, quận C, TP Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Tại đơn khởi kiện; đơn trình bày; biên bản lấy lời khai; biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị Thiện Á trình bày:***

Tôi vẫn giữ nguyên những nội dung đã trình bày tại đơn khởi kiện có trong hồ sơ vụ án.

Vào ngày 27/02/2022, tôi Lê Thị Thiện Á có cho chị Phan Thị Mỹ L mượn số tiền 30.000.000đ theo Giấy mượn tiền ngày 27/02/2022; khi mượn chị L có viết giấy mượn tiền.

Số tiền này chị L mượn và nói với tôi là để có vốn buôn bán trái cây ở chợ H, quận C.

Khi tôi đưa tiền cho chị L mượn thì tôi đưa ở chợ H (nơi chị L buôn bán); việc tôi đưa tiền cho chị L nhận lúc đó không có ai chứng kiến nhưng chị L có viết giấy mượn tiền cho tôi.

Từ khi mượn tiền của tôi đến nay thì chị L chỉ trả cho tôi được vài tháng tiền lãi với số tiền tổng cộng khoảng 2.500.000đ.

Hiện nay tôi đã đòi nhiều lần và cũng đã có thông báo yêu cầu trả nợ gửi cho chị L nhưng chị L vẫn không chịu trả số tiền đã mượn cho tôi.

Do vậy tôi buộc phải khởi kiện đối với chị Phan Thị Mỹ L ra Tòa án. Theo nội dung đơn khởi kiện, tôi khởi kiện đối với chị Phan Thị Mỹ L và tôi yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị L có nghĩa vụ trả cho tôi số tiền đã mượn là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Tôi không yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền này.

Tại phiên tòa hôm nay, tôi vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện là yêu cầu Tòa án buộc chị Phan Thị Mỹ L trả cho tôi số tiền đã mượn là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng); tôi không yêu cầu tính lãi.

**Bị đơn bà Phan Thị Mỹ L đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa để bà L trình bày ý kiến, cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nhưng cho đến ngày mở phiên tòa hôm nay bà L vẫn vắng mặt và không cung cấp lời khai hay bất kỳ chứng cứ nào cho Tòa án liên quan đến yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Mỹ L.*

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đảm bảo trừ bị đơn bà Phan Thị Mỹ L.

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã đến tại địa chỉ cư trú bà Phan Thị Mỹ L tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà L nhưng bà L vẫn không chịu đến Tòa án để tham gia tố tụng theo triệu tập nên đề nghị căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt bị đơn bà Phan Thị Mỹ L.

Đối với việc Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ đã thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Thiện Á là phù hợp.

Về nội dung: Căn Điều 158, 166, 280, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX xem xét:

-Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Thiện Á đối với bà Phan Thị Mỹ L về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

+Buộc bà Phan Thị Mỹ L phải trả cho bà Lê Thị Thiện Á số tiền đã mượn theo Giấy mượn tiền ngày 27/02/2022 là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

+Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức

lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

-Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thị Mỹ L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe các đương sự trình bày ý kiến; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Lê Thị Thiện Á khởi kiện đối với bà Phan Thị Mỹ L để yêu cầu Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng thụ lý giải quyết về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” là nơi bị đơn cư trú. Căn cứ quy định tại Điều 26; Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng đã thụ lý giải quyết đơn khởi kiện của bà Á là đúng thẩm quyền được quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã đến tại địa chỉ cư trú của bà Phan Thị Mỹ L để tiến hành thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Phan Thị Mỹ L nhưng bà L vẫn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án tiến hành giải quyết vụ án cũng như vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm. Vì vậy căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn bà Phan Thị Mỹ L.

[2] Về nội dung:

[2.1] Theo đơn khởi kiện, bà Lê Thị Thiện Á khởi kiện đối với bà Phan Thị Mỹ L. Bà Á yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Phan Thị Mỹ L phải có nghĩa vụ trả cho bà Á số tiền đã mượn 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa hôm nay, bà Á vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện là yêu cầu Tòa án buộc bà Phan Thị Mỹ L trả cho bà Á tiền 30.000.000đ; bà Á không yêu cầu tính lãi.

HĐXX xét thấy:

[2.2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã đến tại địa chỉ cư trú của bà Phan Thị Mỹ L để tổng đạt các văn bản tố tụng cho bà Phan Thị Mỹ L để bà L đến Tòa án tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng bà L vẫn cố tình trốn tránh, không đến Tòa án theo triệu tập. Và trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại thời điểm mở phiên tòa sơ thẩm, bà L không có bất kỳ văn bản nào để trình bày ý kiến hay cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án để phản hồi đối với nội dung khởi kiện của bà Lê Thị Thiện Á.

[2.3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

[2.3.1] Vào ngày 27/02/2022, bà Lê Thị Thiện Á có cho bà Phan Thị Mỹ L mượn số tiền 30.000.000đ, khi mượn bà L có viết Giấy mượn tiền ngày 27/02/2022.

[2.3.2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Á khai nhận đã cho bà L mượn số tiền 30.000.000đ để bà L có vốn buôn bán trái cây ở chợ H, quận C.

Khi đưa tiền cho bà L mượn thì bà Á đưa ở chợ H (nơi bà L buôn bán); việc đưa tiền cho bà L nhận lúc đó không có ai chứng kiến nhưng bà L có viết giấy mượn tiền cho bà Á. Và nội dung trình bày này của bà Á tại phiên tòa là phù hợp với những chứng cứ do bà Á cung cấp có trong hồ sơ vụ án là Giấy mượn tiền ngày 27/02/2022 có chữ ký của bà Phan Thị Mỹ L.

Đối với số tiền lãi mà bà Á khai nhận là đã được bà L thanh toán được vài tháng với tổng cộng số tiền là 2.500.000đ; số tiền lãi bà Á đã nhận từ bà L là 2.500.000đ trên tổng số tiền được bà Á cho bà L mượn từ ngày 27/02/2022 cho đến ngày xét xử 28/4/2025 (03 năm 02 tháng) là phù hợp quy định về mức lãi suất tại Điều 468 Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

[2.4] Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp và Tòa án đã thu thập. HĐXX thấy có đủ cơ sở để áp dụng Điều 158, 166, 280, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Thiện Á buộc bà Phan Thị Mỹ L phải trả cho bà Lê Thị Thiện Á số tiền đã mượn 30.000.000đ là đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Đối với số tiền lãi của số tiền 30.000.000đ bà Á khởi kiện, bà Á không yêu cầu tính lãi nên HĐXX không đề cập đến.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

[2.5] Án phí dân sự sơ thẩm:

- Do yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Thiện Á được chấp nhận nên bà Phan Thị Mỹ L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thực hiện nghĩa vụ là $[30.000.000đ \times 5\% = 1.500.000đ]$.

[2.6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đề nghị: Căn Điều 158, 166, 280, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX xem xét:

-Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Thiện Á đối với bà Phan Thị Mỹ L về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” .

+Buộc bà Phan Thị Mỹ L phải trả cho bà Lê Thị Thiện Á số tiền đã mượn theo Giấy mượn tiền ngày 27/02/2022 là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

+Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

-Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thị Mỹ L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Điều 158, 166, 280, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Điều 147; Khoản 2 Điều 227; Điều 266 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

I/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của của bà Lê Thị Thiện Á đối với bà Phan Thị Mỹ L về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

1/ Buộc bà Phan Thị Mỹ L phải trả cho bà Lê Thị Thiện Á số tiền đã mượn theo Giấy mượn tiền ngày 27/02/2022 là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

2/ Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

II/ Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Phan Thị Mỹ L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là **1.500.000đ** (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

III/ Trong trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

IV/ Bà Lê Thị Thiện Á có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Phan Thị Mỹ L vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

